

**HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG
ỦY BAN KIỂM TRA**

*

Số 37-TTr/UBKTHU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đam Rông, ngày 03 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc xem xét, cho ý kiến đối với dự thảo Báo cáo tổng kết công tác
kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng nhiệm kỳ 2020-2025**

Kính gửi: Ban Thường vụ Huyện ủy.

Thực hiện Kế hoạch số 219-KH/HU, ngày 26/02/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng nhiệm kỳ 2020-2025 và Kết luận số 1843-KL/HU, ngày 31/3/2025 của Thường trực Huyện ủy;

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã tiếp thu ý kiến, rà soát tổng hợp, tham mưu xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ huyện, kính trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến (có dự thảo báo cáo gửi kèm).

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Trương Văn Sáng

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG

*

Số -BC/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đam Rông, ngày tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

**Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và
thi hành kỷ luật Đảng nhiệm kỳ 2020-2025**

I. Khái quát đặc điểm, tình hình

Huyện Đam Rông nằm ở phía Tây bắc của tỉnh Lâm Đồng, diện tích tự nhiên là 87.210 ha, huyện có 08 đơn vị hành chính cấp xã, 53 thôn; dân số trên 58.706 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 65,07%. Toàn Đảng bộ có 34 tổ chức cơ sở đảng, gồm 10 đảng bộ cơ sở (*124 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở*) và 24 chi bộ cơ sở; có 1.862 đảng viên, trong đó: đảng viên nữ 712 chiếm 38,23%, đảng viên là người dân tộc thiểu số 710 đồng chí, chiếm 38,13%; đảng viên là người có đạo 559 đồng chí, chiếm 30,02%. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện hiện có 32 đồng chí (*khuyết 07 đồng chí so với đầu nhiệm kỳ*), Ban Thường vụ Huyện ủy có 11 đồng chí, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy hiện có 07 đồng chí (*chủ nhiệm, 02 phó chủ nhiệm, 02 ủy viên chuyên trách, 02 ủy viên kiêm chức*). Qua kết quả đánh giá, phân loại hằng năm, nhìn chung chất lượng tổ chức đảng, đảng viên ngày càng được nâng lên.

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp từ huyện đến cơ sở và các tổ chức đảng trong Đảng bộ đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện tương đối toàn diện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát do Điều lệ Đảng quy định, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực, địa bàn nhạy cảm, dễ xảy ra sai phạm, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật, nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của Đảng bộ.

Tuy nhiên, xuất phát điểm, tiềm lực kinh tế - xã hội của địa phương nhìn chung còn thấp so với mặt bằng chung của tỉnh; trình độ, nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa đồng đều; vai trò, trách nhiệm của một số tổ chức cơ sở đảng trong công tác kiểm tra, giám sát đảng viên có lúc, có nơi chưa phát huy đầy đủ. Một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác trong tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chức trách,

nhiệm vụ được giao,... nên phần nào ảnh hưởng đến kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng bộ huyện.

II. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn thực hiện

- *Nhận thức của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; việc kiểm soát tài sản, thu nhập:*

Nhận thức của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; việc kiểm soát tài sản, thu nhập ngày càng được nâng lên; qua đó, tích cực, chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện, góp phần triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, xây dựng hệ thống Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- *Việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức và thực hiện Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định, quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và việc kiểm soát tài sản, thu nhập:*

Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng¹, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, các đồng chí huyện ủy viên tiếp

¹ Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về những điều đảng viên không được làm”; triển khai, thực hiện Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “Về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng”; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “Về thi hành Điều lệ Đảng”, Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về thực hiện nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “Về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng”; Quy định 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị “Về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm”; Quyết định số 354-QĐ/UBKTTW, ngày 22/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành các quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; Quyết định số 354-QĐ/UBKTTW, ngày 22/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành các quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, Quyết định số 89-QĐ/TW, ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng của cấp ủy tỉnh và tương đương đến cơ sở; Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về thực hiện nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “Về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng”; Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Quy định số 1300-QĐ/TU, ngày 04/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về ban hành quy trình công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo đảng viên của chi bộ trong Đảng bộ tỉnh; Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW, ngày 03/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản; Nghị định số 78/2013/NĐ-CP, ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; Chỉ thị 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về “Tăng

tục nghiên cứu, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện; chỉ đạo Trung tâm chính trị huyện mở được 20 lớp bồi dưỡng, tập huấn, quán triệt các quy định của Trung ương, của tỉnh có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng cho 1.347 lượt cán bộ, đảng viên cấp cơ sở.

- Việc tham mưu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện:

Ngay sau Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời xây dựng, ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng², cụ thể như: đã ban hành các Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025³; đồng thời, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy ban hành quy chế làm việc của cấp ủy và của ủy ban kiểm tra đảng ủy cấp mình để lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện thống nhất trong phạm vi toàn Đảng bộ.

Huyện ủy đã ban hành Chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa⁴; trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Chương trình công tác kiểm tra, giám sát hằng năm⁵ để tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát.

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản"; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Luật phòng chống tham nhũng; Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 23/5/2017 của Bộ Chính trị về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; Hướng dẫn 10-HD/UBKTTW, ngày 16/12/2024 về Hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra tại đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/UBKTTU, ngày 26/11/2024 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về Hướng dẫn quy trình nhân sự Ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện, cấp xã và tương đương nhiệm kỳ 2025-2030; Công văn Số 3569 - CV/TU ngày 22/2/2024 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập; Công văn Số 1495 - CV/UBKTTU ngày 21/11/2024 của Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy Lâm Đồng về việc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập;...

² Quy định số 1477-QĐ/HU, ngày 16/4/2024 về công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị gửi đến Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy, Kế hoạch số 86-KH/HU, ngày 16/02/2023 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn huyện; Quy định số 05-QĐ/HU, ngày 25/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Quyết định số 1044-QĐ/HU, ngày 25/5/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Thanh tra huyện, Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; Quy định Số 883 - QĐ/HU, ngày 03/8/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, ... chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ban hành Quy định số 86- QĐ/UBKTHU, ngày 06/11/2023 về việc tiếp nhận, xử lý đơn thư; tiếp đảng viên và công dân của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo khác.

³ Quy chế số 01-QC/HU, ngày 07/9/2020 Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quy chế số 03-QC/HU, ngày 28/4/2021 Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (điều chỉnh, bổ sung); Quy chế số 02-QC/HU, ngày 08/9/2020 Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

⁴ Chương trình số 04-CTr/HU, ngày 10/9/2020 về công tác kiểm tra, giám sát của Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020-2025.

⁵ Chương trình số 88-CTr/HU, ngày 12/12/2019 Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2020; Chương trình số 10-CTr/HU, ngày 16/12/2020, Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2021; Chương trình số 29-CTr/HU, ngày 20/12/2021, Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2022; Chương trình số 57-CTr/HU, ngày 30/11/2022 Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2023; Chương trình số 78-CTr/HU, ngày 06/12/2023 Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2024; Chương trình số 100-CTr/HU, ngày 02/12/2024 Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2025.

Trên cơ sở chương trình công tác kiểm tra, giám sát hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo các Ban, Văn phòng Huyện ủy xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm.

Chủ động, tích cực phối hợp với các ngành chức năng theo quy chế phối hợp những vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, nhất là kịp thời thông tin những nội dung cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo đảng viên, thi hành kỷ luật đảng viên.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã chủ động tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai, thực hiện một số quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, đồng thời xây dựng các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát trong toàn Đảng bộ huyện⁶; xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm cơ bản phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện chương trình, kế hoạch đã đề ra; xem xét, xử lý một số đơn thư theo thẩm quyền và xây dựng các báo cáo theo yêu cầu của Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy⁷.

- Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm chú trọng đến công tác sơ kết, tổng kết nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, kết luận của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Qua đó, đánh giá đúng tình hình, nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, chủ trương của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

⁶ Quyết định ban hành quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; Kế hoạch số 48-KH/HU, ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Kế hoạch số 53-KH/HU, ngày 03/6/2022 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch số 58-KH/HU, ngày 11/8/2022 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đam Rông lần thứ IV về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; Kế hoạch số 61-KH/HU, ngày 31/8/2022 về thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030, Kế hoạch thực hiện Thông báo Kết luận số 62-TB/UBKTTU, ngày 24/8/2022 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về kết quả giám sát đối với Ban Thường vụ Huyện ủy và một số cán bộ chủ chốt thuộc Đảng bộ huyện Đam Rông...

⁷ Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; báo cáo kết quả lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 08/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "Về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030" phục vụ Đoàn Kiểm tra số 634 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; báo cáo về việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 26/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng "Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quản lý bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản" phục vụ Đoàn giám sát số 32 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, báo cáo kết quả bước đầu khắc phục những khuyết điểm, vi phạm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản theo Thông báo Kết luận số 62-TB/UBKTTU, ngày 24/8/2022 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy...

Ban Thường vụ Huyện ủy tiến hành sơ, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và công tác thi đua khen thưởng gắn với các hội nghị sơ kết, tổng kết công tác xây dựng đảng của Đảng bộ (*tổ chức hội nghị tổng kết hằng năm và sơ kết giữa nhiệm kỳ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng nhiệm kỳ 2020-2025*).

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng

2.1. Kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên

a) *Kết quả cấp ủy các cấp kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên theo Điều 30, Điều lệ Đảng:*

Cấp ủy các cấp và chi bộ đã kiểm tra 286 lượt tổ chức đảng (tăng 42,29% so với nhiệm kỳ 2015-2020) và 1.313 lượt đảng viên (tăng 38,94% so với nhiệm kỳ 2015-2020), có 176 lượt đảng viên là cấp ủy viên các cấp (*chiếm 13,4% tổng số đảng viên được kiểm tra*). Nội dung kiểm tra tra đối với tổ chức đảng “*Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng (183); Việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước (18); Việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng (30); Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quản lý, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của đảng viên (07); Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện cải cách hành chính, cải cách tư pháp (02); Công tác cán bộ (06); ...*”. Nội dung kiểm tra đối với đảng viên “*Việc thực hiện những điều đảng viên không được làm (102); Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên (985); Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước (168); Việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ công tác (98); Tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương; nội dung khác (45)*”. Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy đã triển khai kiểm tra được 47 lượt tổ chức đảng và 31 lượt đảng viên; Cấp ủy các cấp và chi bộ kiểm tra 228 lượt tổ chức đảng và 1.281 lượt đảng viên; các Ban tham mưu của Huyện ủy đã kiểm tra được 11 tổ chức đảng (tăng 1100% so với nhiệm kỳ 2015-2020) và 01 đảng viên (tăng 100% so với nhiệm kỳ 2015-2020).

Qua kiểm tra có 21 tổ chức đảng và 31 đảng viên có khuyết điểm, vi phạm nhưng chưa đến mức phải thi hành kỷ luật; 01 đảng viên có khuyết điểm vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật, chi bộ đã thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách.

b) *Kết quả cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm:*

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 03 tổ chức đảng⁸ (bằng với nhiệm kỳ 2015-2020). Qua kiểm tra kết luận, 03 tổ chức đảng có khuyết điểm, vi phạm; 02 tổ chức đảng đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật, Ủy ban Kiểm tra đã thi hành kỷ luật 01 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở với hình thức khiển trách, đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy thi hành kỷ luật 01 chi ủy chi bộ bằng hình thức cảnh cáo.

Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 09 đảng viên (giảm 40% so với nhiệm kỳ 2015-2020), trong đó Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 08 đảng viên (giảm 38,46% so với nhiệm kỳ 2015-2020). Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên (07); việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước (04); việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ công tác (04); kê khai tài sản, thu nhập (02). Qua kiểm tra kết luận, 06 đảng viên có vi phạm đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật, đã thi hành kỷ luật 06 đồng chí.

Ủy ban kiểm tra các cấp đã chủ động triển khai toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng, tăng cường công tác nắm bắt tình hình tổ chức đảng, đảng viên, qua đó đã kịp thời phát hiện những trường hợp có dấu hiệu vi phạm, kịp thời triển khai các cuộc kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Việc kiểm tra đảm bảo dân chủ, khách quan; đúng nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng. Qua kiểm tra làm rõ, kết luận đúng ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên về các nội dung được kiểm tra; kịp thời xử lý hoặc đề nghị xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm.

c) Kết quả ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và kiểm tra tài chính đảng:

- Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 130 tổ chức đảng (tăng 4,84% so với nhiệm kỳ 2015-2020). Trong đó Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra đối với 19 tổ chức đảng. Qua kiểm tra có 14 tổ chức đảng chưa làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; 14 tổ chức đảng chưa thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; 01 tổ chức đảng chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động của ủy ban kiểm tra.

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra 18 tổ chức đảng (giảm 14,29% so với nhiệm kỳ 2015-2020) trong việc thi hành kỷ luật đảng đối với 09 đảng ủy, 03 ủy ban kiểm tra đảng ủy, 06 chi bộ; số đảng viên bị thi hành kỷ luật 69 đảng viên, cấp cơ sở

⁸ - Đảng ủy xã Đa K'Nang: Việc lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã và việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân thường trực xã.

- Chi bộ Trường Tiểu học Lương Thế Vinh: Việc lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện quy định của pháp luật về dạy thêm, học thêm; Việc lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện quy định về quản lý, sử dụng ngân sách.

- Chi ủy Chi bộ Hạt Kiểm lâm: Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp nhận, thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

quản lý 35 đảng viên, chi bộ quản lý 34 đảng viên; 18/18 tổ chức đảng làm tốt công tác thi hành kỷ luật, việc thi hành kỷ luật đảng viên cơ bản kịp thời, đầy đủ nguyên tắc, thủ tục.

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra tài chính đảng đối với 16 tổ chức đảng (giảm 30,43% so với nhiệm kỳ 2015-2020); ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở kiểm tra 117 tổ chức đảng về thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí (giảm 7,87% so với nhiệm kỳ 2015-2020). Qua kiểm tra kết luận: các tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính Đảng cơ bản đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, góp phần vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy các cấp trong Đảng bộ, tuy nhiên còn một số hạn chế, khuyết điểm, ủy ban kiểm tra các cấp đã yêu cầu 01 chi bộ nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục sửa chữa, đồng thời yêu cầu xuất toán, thu hồi số tiền 6.750.000 đồng; yêu cầu 03 tổ chức đảng truy thu số tiền đảng phí thu thiếu 954.000 đồng và xử lý số tiền thu thừa của đảng viên là 857.000 đồng.

2.2. Giám sát tổ chức đảng và đảng viên

a) Giám sát thường xuyên

Ban Thường vụ Huyện ủy, cấp ủy các cấp bằng nhiều hình thức, phương pháp phù hợp tiến hành giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi quản lý, cụ thể như: Thông qua các đồng chí ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra phụ trách địa bàn, lĩnh vực; qua hội nghị kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; công tác kiểm tra, nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị tại một số địa phương, cơ quan, đơn vị; công tác giám sát của hội đồng nhân dân, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, ... Qua đó, nắm chắc tình hình tổ chức đảng, đảng viên để lãnh đạo, chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ động phân công thành viên ủy ban nắm tình hình địa phương, đơn vị; phát hiện, đôn đốc, hướng dẫn cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

b) Giám sát chuyên đề

Cấp ủy các cấp giám sát 137 lượt tổ chức đảng (tăng 149,09% so với nhiệm kỳ 2015-2020) và 104 lượt đảng viên (tăng 31,65% so với nhiệm kỳ 2015-2020), có 62 đảng viên là cấp ủy viên các cấp (chiếm 59,61%). Nội dung giám sát đối với tổ chức đảng “Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng (126); Việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng (45); Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quản

lý, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của đảng viên (12); Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện cải cách hành chính, cải cách tư pháp (02)". Nội dung giám sát đối với đảng viên "Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên (104); Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước (36); Việc chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ công tác (42); nội dung khác (09)". Trong đó: Ban Thường vụ Huyện ủy giám sát 31 tổ chức đảng và 28 đảng viên; đảng ủy giám sát 106 lượt chi bộ và 51 đảng viên; chi bộ giám sát 25 đảng viên. Qua giám sát, chưa phát hiện tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Tuy nhiên, có một số hạn chế, khuyết điểm đã yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên chấn chỉnh, khắc phục.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở giám sát 67 tổ chức đảng (tăng 36,73% so với nhiệm kỳ 2015-2020) và 86 đảng viên (tăng 100% so với nhiệm kỳ 2015-2020), có 39 cấp ủy viên các cấp (chiếm 45,34%). Nội dung giám sát đối với tổ chức đảng "Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng (65); việc ban hành và tổ chức thực hiện quy chế làm việc (10); Công tác cán bộ (01)". Nội dung giám sát đối với đảng viên "Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên (56); Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình (45); việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước (17); kê khai tài sản, thu nhập cá nhân (30)". Trong đó Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giám sát 11 tổ chức đảng và 37 đảng viên. Qua giám sát, cơ bản các tổ chức đảng và đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ, tuy nhiên còn một tổ chức đảng và 05 đảng viên có khuyết điểm, vi phạm; có 02 đảng viên đến mức phải chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2.3. Thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên

- Thi hành kỷ luật tổ chức đảng:

Trong nhiệm kỳ cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 02 tổ chức đảng (tăng 200% so với nhiệm kỳ 2015-2020); hình thức kỷ luật khiển trách (01), cảnh cáo (01). Nội dung vi phạm quy chế làm việc, vi phạm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp nhận, thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát để trường và nhiều cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên vi phạm Luật Kế toán, Luật Ngân sách, quy định về dạy thêm, học thêm. Trong đó:

Ban Thường vụ Huyện ủy thi hành kỷ luật 01 chi ủy chi bộ với hình thức cảnh cáo với nội dung vi phạm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp nhận, thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thi hành kỷ luật 01 chi bộ với hình thức khiển trách với nội dung vi phạm Quy chế làm việc; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát để trường và nhiều cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên vi phạm Luật Kế toán, Luật Ngân sách, quy định về dạy thêm, học thêm.

- *Thi hành kỷ luật đảng viên:*

- Trong nhiệm kỳ cấp ủy các cấp và chi bộ đã thi hành kỷ 97 đảng viên (*tăng 10,23% so với nhiệm kỳ 2015-2020*). Hình thức kỷ luật: khiển trách (73), cảnh cáo (23) và khai trừ (01). Trong đó:

Ban Thường vụ Huyện ủy thi hành kỷ luật 01 đảng viên với hình thức khai trừ, vi phạm lĩnh vực đất đai và quản lý bảo vệ rừng.

Đảng ủy và chi bộ thi hành kỷ luật 96 đảng viên với hình thức: khiển trách (73), cảnh cáo (23); nội dung vi phạm: những điều đảng viên không được làm (21), thực hiện nhiệm vụ đảng viên, cấp ủy viên (13), tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương (58), vi phạm khác (5). Cấp ủy viên các cấp: Đảng ủy viên (09), chi ủy viên (04).

- Ủy ban Kiểm tra các cấp thi hành kỷ luật 30 đảng viên (*tăng 233,33% so với nhiệm kỳ 2015-2020*). Hình thức kỷ luật: khiển trách (17), cảnh cáo (06) và khai trừ (07). Nội dung vi phạm: Thực hiện nhiệm vụ đảng viên, cấp ủy viên (25), chấp hành quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ công tác (01), tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương (1), vi phạm khác (3). Trong đó:

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thi hành kỷ luật 26 đảng viên. Hình thức kỷ luật: khiển trách (15), cảnh cáo (04) và khai trừ (07).

Ủy ban kiểm tra đảng ủy thi hành kỷ luật 04 đảng viên. Hình thức kỷ luật: khiển trách (02), cảnh cáo (02).

Việc thi hành kỷ luật của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đảm bảo dân chủ, khách quan; công minh, chính xác, kịp thời, đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục quy định, làm rõ nội dung, tính chất, mức độ, tác hại động cơ, nguyên nhân vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên.

2.4. Giải quyết tố cáo tổ chức đảng và đảng viên

Trong nhiệm kỳ cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp tiếp nhận 03 đơn tố cáo, phản ánh (*giảm 86,36% so với nhiệm kỳ 2015-2020*). Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tiếp nhận 03 đơn: số đơn phải giải quyết 02 đơn, đơn không phải giải quyết 01 đơn (*mạo tên*). Nội dung thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ công tác; các nguyên tắc sinh hoạt đảng 01 đơn; thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên 01 đơn; tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống 01 đơn. Kết quả giải quyết lưu 01 đơn (*dấu tên*); chuyển 01 đơn đến tổ chức đảng

xem xét giải quyết (*kết quả tố sai*); chuyên kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 01 đơn, kết quả đảng viên bị tố cáo có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật, cấp ủy có thẩm quyền đã thi hành kỷ luật.

2.5. Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng

Trong nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tiếp nhận và giải quyết 01 trường hợp khiếu nại kỷ luật đảng (*tăng 100% so với nhiệm kỳ 2015-2020*), đảng viên khiếu nại nội dung và hình thức kỷ luật. Kết quả giải quyết, Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định giữ nguyên hình thức kỷ luật. Việc giải quyết khiếu nại của Ban Thường vụ Huyện ủy đảm bảo đúng thẩm quyền, nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thời gian quy định.

2.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập

Sau khi nhận được các văn bản chỉ đạo của cấp ủy các cấp về thực hiện kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập. Huyện ủy đã tổ chức quán triệt đầy đủ các văn bản của Đảng và Nhà nước về việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập đến toàn thể đội ngũ cán bộ chủ chốt và chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai quán triệt đến các chi bộ, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong việc kê khai tài sản thu nhập, đồng thời chỉ đạo cụ thể hóa ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện kịp thời, đúng quy định. Chỉ đạo đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản thu nhập vào chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, năm của Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, đảm bảo tỷ lệ 10% cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý được kiểm tra, giám sát trong năm theo Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW, ngày 03/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

Thực hiện Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị, số cán bộ, đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và cán bộ, công chức khối đảng, đoàn thể từ năm 2022 đến năm 2025 cụ thể như sau: (1) Năm 2022, số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập 222 đồng chí, số bản kê khai tài sản, thu nhập được tiếp nhận, quản lý là 273 bản; (2) Năm 2023, số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập 235 đồng chí, số bản kê khai tài sản, thu nhập được tiếp nhận, quản lý là 268 bản; (3) Năm 2024, số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập 243 đồng chí, số bản kê khai tài sản, thu nhập được tiếp nhận, quản lý là 249 bản.

Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tiến hành kiểm tra, giám sát đối với 02 tổ chức đảng và 29 đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập. Qua

kiểm tra, giám sát 02 tổ chức đảng đã thực hiện cơ bản tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập ở cơ quan, đơn vị; các đảng viên được kiểm tra, giám sát kê khai cơ bản theo quy định, có 03 đảng viên có khuyết điểm vi phạm, có 02 đảng viên phải chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, tuy nhiên vi phạm của 02 đồng chí là do lỗi chủ quan, không cố ý, trong quá trình kiểm tra các đồng chí đã thực hiện giải trình trung thực, đầy đủ, không quanh co, dấu diếm, nghiêm túc nhìn nhận thấy khuyết điểm, vi phạm và đã làm bản kiểm điểm tự nhận hình thức kỷ luật, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy quyết định không thi hành kỷ luật đối với 02 đồng chí, yêu cầu kiểm điểm rút kinh nghiệm sâu sắc.

3. Công tác xây dựng ngành

3.1. Việc thực hiện chiến lược công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 19/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030, nhằm đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, tích cực góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 61-KH/HU ngày 31/8/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030, đồng thời chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt Kết luận số 34-KL/TW, Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW tại các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị, từ đó xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nội dung của kết luận.

3.2. Công tác tổ chức, cán bộ

- Thời gian qua Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời củng cố, kiện toàn, sắp xếp, đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra từ huyện đến cơ sở, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng giai đoạn, theo đúng chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, “*về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực hiệu quả*”; Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm xây dựng tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra các cấp đảm bảo theo cơ cấu, số lượng quy định, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Hiện nay, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy hiện có 07 đồng chí (*chủ nhiệm, 02 phó chủ nhiệm, 02 ủy viên chuyên trách, 02 ủy viên kiêm chức*); có 10 ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở với 39 cán bộ kiêm nhiệm làm công tác kiểm tra; trong đó, đồng chí Chủ nhiệm là Phó Bí thư Đảng ủy và 24 đồng chí được phân công phụ trách làm công tác kiểm tra của chi bộ trực thuộc Huyện ủy.

- Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy viên và cán bộ kiểm tra từ huyện đến cơ sở luôn được quan tâm thực hiện. Cử 02 đồng chí đi học lớp hoàn chỉnh cao cấp lý luận chính trị, cử 02 đồng chí tham gia nâng ngạch kiểm tra viên chính; cử 02 đồng chí (*chủ nhiệm, phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy*) tham gia lớp bồi dưỡng ngạch kiểm tra viên chính, cử 02 đồng chí (*01 phó chủ nhiệm và 01 ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy*) tham gia lớp bồi dưỡng ngạch kiểm tra viên do Ủy ban Kiểm tra Trung ương tổ chức; tham dự hội nghị tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức; cử 08 đồng chí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng tổ chức; chỉ đạo mở 20 lớp bồi dưỡng, cập nhật nghiệp vụ công tác Đảng cho 1.347 lượt cán bộ cơ sở trong đó có đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra. Cán bộ chuyên trách làm công tác kiểm tra cấp huyện là 05 đồng chí. Trong đó: 5/5 đồng chí có trình độ chuyên môn đại học; 3/5 đồng chí có trình độ lý luận chính trị cao cấp, 2/5 đồng chí có trình độ lý luận trung cấp. Có 10 ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, với 39 cán bộ kiêm nhiệm làm công tác kiểm tra cấp cơ sở. Trong đó 30/39 đồng chí có trình độ chuyên môn đại học; 10/39 đồng chí có trình độ lý luận trung cấp.

3.3. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Tham mưu Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy các cấp về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát nói chung, giám sát chuyên đề nói riêng qua đó tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã kịp thời tham mưu Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, ban hành chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm của Ban Thường vụ Huyện ủy, đồng thời chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cùng cấp và cấp ủy cấp dưới xây dựng chương trình và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, kịp thời củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra đảm bảo về số lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

- Bằng nhiều hình thức thích hợp (*thông qua ủy viên phụ trách địa bàn, thông qua các cuộc kiểm tra của ủy ban kiểm tra, trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, ...*), Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện công tác tuyên truyền, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đối với ủy ban kiểm tra cấp dưới về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong đảng. Qua đó giúp ủy ban kiểm tra cấp dưới nắm chắc, nắm vững hơn về quy trình, thủ tục, trình tự và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát ngày càng đi vào nền nếp, số lượng, chất lượng nhiều cuộc kiểm tra, giám sát được nâng lên, đảm bảo đúng nội dung, kế hoạch đề ra.

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong huyện đã quán triệt, học tập, tuyên truyền đầy đủ, các văn bản mới của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng đến tổ chức đảng, đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đồng thời, quán triệt sâu sắc tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát qua đó đổi mới mạnh mẽ nhận thức và hành động của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp.

Kịp thời xây dựng và ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong toàn Đảng bộ; xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra từ huyện đến cơ sở đảm bảo đủ số lượng và từng bước nâng cao chất lượng; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra theo quy định. Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng hoạt động, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Chú trọng đến công tác sơ kết, tổng kết nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, kết luận của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ.

Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện tương đối toàn diện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật của đảng theo quy định của Điều lệ Đảng. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm; phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng bộ đảm bảo thực hiện theo đúng quan điểm chỉ đạo “*giám sát phải mở rộng*”, “*kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm*”. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên là cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác nhạy cảm, phức tạp, nổi cộm, dễ xảy ra vi phạm, tham nhũng, tiêu cực; đồng thời, quan

tâm giải quyết dứt điểm, kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo không để tồn đọng, kéo dài, những vụ việc gây dư luận, bức xúc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, kịp thời phát hiện từ nội bộ để chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới phát sinh, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành khuyết điểm, sai phạm lớn; đồng thời, kiên quyết xử lý, kỷ luật nghiêm minh đối với cán bộ, đảng viên suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”, tham nhũng, tiêu cực với tinh thần “*không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai*”. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ đã góp phần quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, góp phần ngăn ngừa tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

4.2. Hạn chế, khuyết điểm

- Một số cấp ủy cơ sở nhận thức chưa thật đầy đủ và sâu sắc về các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chưa thật sự toàn diện, chưa bám sát vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị.

- Một số ủy ban kiểm tra cơ sở chưa thực sự chủ động, còn hạn chế trong công tác tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 30 Điều lệ Đảng; tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Điều 32 Điều lệ Đảng. Chất lượng, hiệu quả một số cuộc kiểm tra, giám sát chưa cao; việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ sau kiểm tra, giám sát chưa thực sự được chú trọng; còn lúng túng khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; nội dung kiểm tra, giám sát chưa bám sát vào tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị; hầu hết ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở chưa thực hiện được nhiệm vụ trọng tâm là kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát chuyên đề còn hạn chế; số đảng vi phạm phải thi hành kỷ luật còn ở mức cao.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám ở cơ sở chưa đồng đều, có mặt còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác xây dựng đảng trong giai đoạn hiện nay.

4.3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

- Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa phát huy hết trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng hiệu quả chưa cao.

- Công tác quản lý, giáo dục đảng viên của một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế nên một số vụ việc nổi cộm, phát sinh tại địa phương, đơn vị chưa được chỉ đạo kiểm tra, xử lý kịp thời.

- Một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác trong tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.

- Điều kiện, phương tiện làm việc, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ kiểm tra ở cơ sở còn hạn chế.

4.4. Bài học hoặc kinh nghiệm, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và kiểm soát tài sản, thu nhập của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp.

Từ thực tiễn thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra trong nhiệm kỳ qua, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp, nhất là người đứng đầu cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Hai là, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp phải xác định đúng chức năng, nhiệm vụ và nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, mở rộng nhiều lĩnh vực và triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ và có hiệu quả.

Ba là, lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ huyện chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện và tiến hành kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên (*kể cả cấp ủy viên cùng cấp*) khi có dấu hiệu vi phạm kịp thời, hiệu quả, nhất là kiểm tra những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh sai phạm, như: Công tác cán bộ, phòng chống tham nhũng, lãng phí, đất đai, tài chính, tài sản thu nhập, quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản...

Bốn là, quan tâm kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra các cấp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp đảm bảo số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Năm là, tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đối với ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thường xuyên sâu sát cơ sở để chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra cơ sở; thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên kịp thời phát hiện, khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm từ khi mới manh nha.

Sáu là, trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát phải huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; xây dựng và tổ chức thực hiện chặt chẽ, có hiệu quả quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Giải quyết tốt mối quan hệ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với nhiệm vụ giám sát của hội đồng nhân dân các cấp và giám sát phản biện xã hội của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị.

III. Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030

Phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong công tác kiểm tra, giám sát trong thời gian tới cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt sâu và tổ chức thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, nhất là các cấp ủy viên, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ lãnh đạo các tổ chức nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng và trong nhân dân.

2. Quan tâm đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp gắn với việc thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 19/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030, nhằm đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, tích cực góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

3. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo đúng chức năng, thẩm quyền Điều lệ Đảng quy định. Trong đó, ủy ban kiểm tra phải chủ động thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy và nhiệm vụ cấp ủy giao. Tập trung kiểm tra, giám sát ở những lĩnh vực dễ nảy sinh vi phạm, tiêu cực hay còn nhiều hạn chế, yếu kém gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chú trọng kiểm tra, giám sát cấp ủy viên cùng cấp, của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ... để phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; xem xét xử lý hoặc kiến nghị xử lý kỷ luật nghiêm minh những trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý, để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

4. Đề cao việc tự kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, tính chủ động phối hợp, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra,

giám sát thuộc chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức đảng có liên quan và tham mưu giúp cấp ủy những giải pháp hữu hiệu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ huyện nói riêng, góp phần hạn chế thấp nhất tình trạng tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật.

5. Chú trọng sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm, các giải pháp để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của ủy ban kiểm tra, thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ máy ủy ban kiểm tra; thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kiểm tra đảm bảo về số lượng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có bản lĩnh chính trị, năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chuyển đổi số trong Ngành Kiểm tra Đảng, ứng dụng công nghệ số đổi mới quy trình nghiệp vụ; đổi mới nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu “*giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu*” trong Ngành Kiểm tra Đảng.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các Ban của Huyện ủy,
- Các TCCS đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Các đ/c Huyện ủy viên,
- Lưu VP Huyện ủy (UBKT).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Châu